

Số: /TTr-HC

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2022

**DỰ THẢO 2**

**TỜ TRÌNH**

**V/v xây dựng, ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP**

Kính trình: Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên

Thực hiện Quyết định số 3086/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2022, Quyết định số 177/QĐ-BCT ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP, Cục Hóa chất kính báo cáo Bộ trưởng việc xây dựng, ban hành Thông tư như sau:

**1. Sự cần thiết ban hành Thông tư**

**a) Cơ sở pháp lý**

- Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 và Luật số 63/2020/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư số 08/2021/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương;
- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Nghị định số .../2022/ NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày

14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

### ***b) Cơ sở thực tiễn***

- Hiện nay, việc thực hiện quy định báo cáo hóa chất thiếu tính đồng bộ, thống nhất trên cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia gây khó khăn cho cơ quan quản lý cũng như các tổ chức cá nhân thực hiện báo cáo, do đó, việc chỉnh sửa biểu mẫu báo cáo và quy định chế độ báo cáo hóa chất, tiền chất phù hợp với thực tiễn trên cơ sở tuân thủ các quy định hiện hành là cần thiết.

- Do những khó khăn, bất cập thực tế vừa qua, nhằm triển khai thực hiện đúng thời gian quy định việc quy định chi tiết từng khâu trong quá trình triển khai thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất là cần thiết.

- Điểm đ khoản 1 Điều 17 Luật Hóa chất quy định “đối với Giấy phép còn phải có quy định về thời hạn Giấy phép”. Để phù hợp với quy định của Luật Hóa chất và phù hợp với điểm e khoản 5 Điều 7 Luật Đầu tư năm 2020. Mặt khác, hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh là các hóa chất có tính độc hại cao, cần kiểm soát chặt chẽ. Do đó, việc quy định thời hạn thời hạn cụ thể của Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp trong Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2017/TT-BCT là cần thiết.

- Khoản 3 Điều 27 Luật Hóa chất quy định: “Việc ghi nhãn đối với các hóa chất được thực hiện quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa”. Ngày 09 tháng 12 năm 2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa. Do vậy, các nội dung liên quan đến nhãn hàng hóa tại Thông tư số 32/2017/TT-BCT cần được cập nhật, bổ sung theo Nghị định số 111/2021/NĐ-CP

Trên cơ sở được sự phê duyệt về chủ trương của Lãnh đạo Bộ, Cục Hóa chất đã chủ trì xây dựng Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

## **2. Quá trình xây dựng dự thảo Thông tư**

Cục Hóa chất xây dựng dự thảo Thông tư theo đúng trình tự quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Ngày 14 tháng 02 năm 2021, Cục Hóa chất có Văn bản số 96/HC-VP báo cáo Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân về xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình văn bản pháp luật năm 2022.

- Ngày 15 tháng 02 năm 2022, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 177/QĐ-BCT thành lập Tổ soạn thảo Thông tư.

- Ngày 12 tháng 4 năm 2022, Cục Hóa chất tổ chức cuộc họp lấy ý kiến của thành viên Tổ soạn thảo về dự thảo Thông tư lần 1. Về cơ bản, các thành viên Tổ soạn thảo đều nhất trí với dự thảo Thông tư lần 1 và có ý kiến góp ý để hoàn thiện.

- Sau khi Lãnh đạo Bộ phê duyệt, ngày tháng 4 năm 2022, Dự thảo lần 2 của Thông tư đã được đăng lên website của Bộ Công Thương và gửi Cổng thông tin điện tử Chính phủ đăng tải để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân.

- Ngày tháng năm 2022, Bộ Công Thương đã có văn bản số ...../BCT-HC gửi các Bộ, cơ quan liên quan:.....(sao gửi các đơn vị thuộc Bộ, gồm: Pháp chế, KHCHN, ATMT, XNK, CN,...) đề nghị nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với Dự thảo của Thông tư và Dự thảo Tờ trình Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Thông tư. Sau khi nhận được văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, Cục Hóa chất đã giải trình, tiếp thu, sửa đổi và hoàn thiện một số nội dung tại Dự thảo lần 3 của Thông tư (*nội dung Dự thảo lần 3 và bảng tổng hợp giải trình ý kiến xin trình kèm theo*).

- Ngày tháng năm 2022, Cục Hóa chất đã có văn bản số ...../HC-QLHC gửi Vụ Pháp chế đề nghị thẩm định đối với Dự thảo lần 3 của Thông tư. Vụ Pháp chế đã có văn bản số .../PC-XDPL ngày ... tháng 11 năm 2021 về việc thẩm định đối với Dự thảo lần 3 của Thông tư (*nội dung văn bản của Vụ Pháp chế xin trình kèm theo*). Cục Hóa chất đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế và hoàn thiện Dự thảo Thông tư.

### **3. Kết cấu và nội dung chính của Thông tư**

#### ***a) Tên Thông tư***

Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

#### ***b) Các nội dung chính của Thông tư***

Thông tư gồm có 03 điều và các phụ lục. Nội dung chính như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1

#### **“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này hướng dẫn thi hành và quy định cụ thể:

b) Một số loại biểu mẫu bao gồm: mẫu Phiếu kiểm soát mua, bán hóa chất độc; các biểu mẫu báo cáo trong hoạt động hóa chất; mẫu Sổ theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh, sử dụng tiền chất công nghiệp;”.

2. Bổ sung Điều 3a vào sau Điều 3

**“Điều 3a. Thời hạn của Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp**

1. Giấy phép cấp mới và cấp điều chỉnh có thời hạn hiệu lực là 5 năm kể từ ngày cấp;

2. Thời hạn của Giấy phép cấp lại bằng thời hạn còn lại của Giấy phép đã cấp.”.

3. Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 Điều 4

**“Điều 4. Ban hành biểu mẫu**

6. Ban hành tại Phụ lục 11 Hướng dẫn lập Sổ theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh, sử dụng tiền chất công nghiệp.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 5 Điều 6

**“Điều 6. Phân loại và ghi nhãn hóa chất**

3. Việc ghi nhãn hóa chất được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021 ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và được hướng dẫn tại Phụ lục 8 kèm theo Thông tư này. Nhãn hóa chất bao gồm các nội dung sau:

a) Tên hóa chất;

b) Mã nhận dạng hóa chất (nếu có);

c) Hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ (nếu có);

d) Biện pháp phòng ngừa (nếu có);

đ) Định lượng;

e) Thành phần hoặc thành phần định lượng;

g) Ngày sản xuất;

h) Hạn sử dụng (nếu có);

i) Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hóa chất;

k) Xuất xứ hóa chất;

l) Hướng dẫn sử dụng, bảo quản.

5. Hình đồ cảnh báo trong vận chuyển hóa chất nguy hiểm được quy định tại Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7

**“Điều 7. Xây dựng Phiếu an toàn hóa chất**

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hóa chất nguy hiểm được quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 33 Điều 1 Nghị định số .../2022/ NĐ-CP trước khi đưa hóa chất vào sử dụng, lưu thông trên thị trường phải xây dựng Phiếu an toàn hóa chất bao gồm các thông tin theo hướng dẫn tại Phụ lục 9 của Thông tư này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung Phiếu an toàn hóa chất.”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 9

*“Điều 9. Chế độ báo cáo*

1. Chế độ báo cáo của tổ chức, cá nhân

a) Trước ngày 15 tháng 02 hàng năm, tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp có trách nhiệm báo cáo tổng hợp tình hình hoạt động hóa chất của năm trước theo Mẫu số 05a quy định tại Phụ lục 5 của Thông tư này thông qua Cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia;

b) Tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp có trách nhiệm báo cáo đột xuất tình hình hoạt động hóa chất khi có sự cố xảy ra trong hoạt động hóa chất hoặc chấm dứt hoạt động hóa chất đến Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trước ngày 01 tháng 3 hàng năm, Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm báo cáo công tác quản lý hóa chất và tổng hợp tình hình hoạt động hóa chất của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý theo Mẫu số 05b quy định tại Phụ lục 5 của Thông tư này thông qua Cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia.”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm b khoản 5 Điều 10

**“Điều 10. Trách nhiệm của các Vụ, Cục chức năng thuộc Bộ Công Thương, Sở Công Thương và lực lượng Quản lý thị trường**

1. Cục Hóa chất là cơ quan đầu mối của Bộ Công Thương thực hiện quản lý hoạt động hóa chất.

Cục Hóa chất chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung quản lý thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ Công Thương:

a) Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hóa chất; các chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển ngành hóa chất; các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành hóa chất;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật về quản lý hóa chất;

c) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp của tổ chức, cá nhân; tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế. Bộ trưởng Bộ Công Thương ủy quyền Cục trưởng Cục Hóa chất cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, thu hồi Giấy

phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp;

d) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp của tổ chức, cá nhân, trình lãnh đạo Bộ Công Thương thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức thẩm định, trình lãnh đạo Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;

đ) Tiếp nhận thông tin khai báo hóa chất nhập khẩu của các tổ chức, cá nhân thực hiện khai báo hóa chất qua Cổng thông tin một cửa quốc gia;

e) Xây dựng Danh mục hóa chất quốc gia, hệ thống phòng thí nghiệm đánh giá hóa chất mới tại Việt Nam; cập nhật Cơ sở dữ liệu hóa chất quốc gia;

g) Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong hoạt động hóa chất.

5. Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

b) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị; thẩm định hồ sơ; cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp của tổ chức, cá nhân;”.

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 11

### **“Điều 11. Điều khoản chuyển tiếp**

3. Điều khoản chuyển tiếp đối với Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp, Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

a) Tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận trước khi Nghị định số 113/2017/NĐ-CP có hiệu lực được tiếp tục thực hiện cho đến khi Giấy phép, Giấy chứng nhận hết thời hạn;

b) Đối với Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp được cấp trước ngày Nghị định số .../2022/NĐ-CP có hiệu lực, thời hạn của Giấy phép được tính thêm 05 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.”.

**Điều 2.** Bãi bỏ và thay thế một số quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BCT

1. Bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 32/2017/TT-BCT: Điểm a khoản 1 Điều 1; Điều 3; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 4; khoản 1 Điều 5; khoản 4 Điều 6; khoản 1, khoản 2 Điều 8; các Phụ lục số 01, 02, 03, 06, 07.

2. Bãi bỏ Phụ lục 05 Thông tư số 32/2017/TT-BCT và thay thế bằng Phụ lục 05 Thông tư này.

3. Bãi bỏ khoản 6, 9, 10 Phụ lục 08 Thông tư số 32/2017/TT-BCT và thay thế bằng khoản 6, 9, 10 Phụ lục 08 Thông tư này.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành, theo đó Thông tư này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2022.

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.

*Hồ sơ xin được trình kèm theo: Dự thảo Thông tư; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Báo cáo tổng hợp, giải trình và tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Báo cáo thẩm định của Vụ Pháp chế.*

Cục Hóa chất kính trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành Thông tư./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế (để phối hợp);
- Cục trưởng (e-copy);
- Lưu: VT, VP.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Lưu Hoàng Ngọc**